**TUẦN 15**

**Buổi sáng *Thứ hai ngày 10 tháng 12 năm 2018***

**Tiết 1 CHÀO CỜ**

**------------------------------------------------**

**Tiết 2, 3 TẬP ĐỌC-KỂ CHUYỆN**

**Hũ bạc của người cha**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

**Tập đọc:**

**-** Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với các nhân vật.

- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Hai bàn tay lao động của con người chính là nguồn tạo nên mọi của cải. (trả lời được các CH 1,2,3,4).

**Kể chuyện:**

**-** Sắp xếp lại các tranh (SGK) theo đúng trình tự và kể lại được từng đoạn của câu chuyện theo tranh minh họa.

- Qua câu chuyện học sinh thêm yêu lao động, chăm chỉ lao động.

**\* KNS**-Tự nhận xét bản thân: phải chăm chỉ làm việc, kiếm tiền bằng chính sức lao động của mình. Không phụ thuộc vào người khác.

Xác định giá trị : phải biết tôn trọng sức lao động của mình và của người khác.biết quí trọng đồng tiền do mình làm ra. Lắng nghe tích cực : biết nghe lời của bố mẹ và người lớn tuổi.

**II. Chuẩn bị:**

* Tranh minh hoạ truyện trong SGK.

**III.Các hoạt động dạy-học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi hs đọc thuộc lòng 10 dòng thơ bài Nhớ Việt Bắc và trả lời câu hỏi về nội dung bài.  - Nhận xét, tuyên dương, ghi điểm.  **2. Bài mới:**  ***a.Giới thiệu bài****:*  ***b. Các hoạt động:***  **Hoạt động 1: Luyện đọc**  \* GV đọc mẫu: giọng chậm rãi, hồi hộp.  \*Hướng dẫn luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ.  - Đọc từng câu, hướng dẫn cho các em đọc đúng các từ khó  - Đọc từng đoạn trước lớp.  - Tìm hiểu các từ ngữ được chú giải cuối bài.  - Đọc từng đoạn trong nhóm.  - 5 nhóm tiếp nối nhau đọc ĐT 5 đoạn của bài.  - Một hs đọc cả bài.  **Hoạt động 2: Hướng dẫn tìm hiểu bài**  - Cả lớp đọc thầm đoạn 1 trả lời câu hỏi:  \*Ông lão muốn con trai trở thành người như thế nào?  - HS đọc đoạn 2 trả lời câu hỏi  \* Ông lão vứt tiền xuống ao để làm gì?  - HS đọc đoạn 3 trả lời câu hỏi:  \* Người con đã làm lụng vất vả và tiết kiệm như thế nào?  - HS đọc đoạn 4, 5 trả lời câu hỏi:  \* Khi ông lão vứt tiền vào bếp lửa, người con làm gì?  \* Tìm những câu trong truyện nói lên ý nghĩa của truyện này ?  \* Qua bài học này em rút ra bài học gì cho bản thân?  **Hoạt động 3: Luyện đọc lại**  - GV đọc diễn cảm đoạn 4, 5.  - Các tổ thi đọc đoạn văn.  - Một hs đọc lại toàn truyện.  **KỂ CHUYỆN**  **- GV nêu nhiệm vụ**: Sắp xếp đúng các tranh theo thứ tự trong truyện, sau đó dựa vào các tranh minh hoạ đã được sắp xếp đúng, kể lại toàn bộ câu chuyện.  **\* Sắp xếp lại thứ tự tranh**  - Yêu cầu hs lần lượt quan sát các tranh đã đánh số, nghĩ về nội dung từng tranh, tự sắp xếp lại các tranh bằng cách viết ra giấy nháp trình tự đúng của 5 tranh.  - Gọi hs nêu thứ tự của 5 tranh .  - Nhận xét, chốt lại ý đúng là: 3 - 5 - 4 – 5  - GV gợi ý lại nội dung của các tranh  **\* Kể lại từng đoạn theo nội dung tranh**  - Nêu yêu cầu: Dựa vào tranh đã được sắp xếp đúng các em khá, giỏi kể cả câu chuyện các em còn lại kể lại từng đoạn.  - 5 hs nối tiếp nhau kể 5 đoạn của truyện.  - Gọi 1 hs kể toàn truyện.  - Nhận xét, bình chọn bạn kể hay nhất.  **3.Củng cố, dặn dò**  - Hỏi: Em thích nhân vật nào trong truyện? vì sao ?  - Gọi hs nêu ý nghĩa của câu truyện.  - Nhận xét tiết học. | - 2 ,3 hs xung phong đọc trước lớp, cả lớp theo dõi nhận xét.  - Lắng nghe.  - Lắng nghe, theo dõi GV đọc mẫu.  - HS tiếp nối nhau đọc từng câu trong bài bắt đầu từ dãy 1, luyện đọc đúng các từ khó  - HS tiếp nỗi nhau đọc từng đoạn trước lớp, cả lớp đọc thầm.  - HS đọc phần chú giải mỗi em đọc 1 từ trước lớp.  - 2 hs ngồi cùng bàn đọc từng đoạn cho nhau nghe.  - Các nhóm đọc ĐT giọng nhẹ nhàng.  - Hs đọc cả bài, cả lớp đọc thầm SGK.  - 1 hs đọc trước lớp, cả lớp đọc thầm trả lời câu hỏi:  \* Ông muốn con trai trở thành người siêng năng chăm chỉ, tự mình kiếm nổi bát cơm.  - 1 hs đọc trước lớp, cả lớp đọc thầm trả lời câu hỏi:  \* Vì ông lão muốn thử xem những đồng tiền ấy có phải tự tay con mình làm ra không. Nếu thấy tiền của mình vứt đi mà con không xót nghĩa là tiền ấy không phải tự tay con vất vả làm ra.  - 1 hs đọc đoạn 3, cả lớp đọc thầm SGK và trả lời câu hỏi:  \* Anh đi xay thóc thuê, mỗi ngày được 2 bát gạo, chỉ dám ăn 1 bát. Ba tháng dành dụm được 90 bát gạo, anh bán lấy tiền mang về.  - 1 hs đọc đoạn 4, 5, cả lớp đọc thầm trả lời câu hỏi:  \* Người con vội thọc tay vào lửa để lấy tiền ra, không hề sợ bỏng.  - Có làm lụng vất vả người ta mới biết quý đồng tiền  - Hũ bạc tiêu không bao giờ hết chính tà hai bàn tay con.  - Trả lời  - Lắng nghe, theo dõi GV đọc diễn cảm.  - Các tổ thi nhau đọc diễn cảm đoạn văn.  - 1 hs đọc toàn bài, cả lớp đọc thầm.  - Lắng nghe, nhận nhiệm vụ.  - 1 hs đọc yêu cầu của bài, cả lớp đọc thầm.  - HS thực hiện.  - 1 hs nêu trước lớp, cả lớp nhận xét bổ sung  - Quan sát lắng nghe  -Cả lớp suy nghĩ và nhớ lại truyện.  - 5 hs tiếp nối nhau kể trước lớp.  - 1 hs kể trước lớp , cả lớp theo dõi.  - Nhận xét, bình chọn bạn kể hay nhất.  - HS phát biểu tự do.  - 1, 2 hs nêu trước lớp: Hai bàn tay lao động của người con chân chính là nguồn tạo nên mọi của cải.  - Lắng nghe, về nhà thực hiện. |

--------------------------------------------------------------

**Tiết 4 TOÁN**

**Chia số có ba chữ số cho số có một chữ số**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết đặt tính chia số có ba chữ số cho số có một chữ số (chia hết và chia có dư)

- Hs làm được các bài tập cần làm: 1(cột 1,3,4); 2, 3.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng phụ. Phiếu BT.

**III.Các hoạt động dạy-học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  -hs lên bảng đặt tính rồi tính: 78 : 6 = ?  85 : 4 = ? , cả lớp làm vào bảng con.  - Nhận xét, tuyên dương.  **2. Bài mới:**  ***a.Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  **Hoạt động 1:*Giới thiệu phép chia 648 : 3 = ?***  - GV hướng dẫn thực hiện phép chia như phần bài học SGK.  - Gọi hs nêu lại cách thực hiện phép chia.  **Hoạt động 2:Giới thiệu phép chia 236 : 5 = ?**  - GV hướng dẫn thực hiện phép chia như phần bài học SGK.  - Gọi hs nêu lại cách thực hiện phép chia.  - Chú ý nhắc hs: ở lần chia thứ nhất có thể lấy một chữ số (trường hơp 648 : 3) hoặc có thể lấy hai chữ số (trường hợp 236 : 5)  **Hoạt động 3: Thực hành**  **Bài 1**   * - Cả lớp luyện cách chia như bài học làm bài vào vở. * - Gọi 3 hs lên bảng làm bài * - Nhận xét, chữa bài * - Gọi 3 hs khác lên bảng làm bài b) * - Nhận xét, chữa bài.   **Bài 2**   * - Yêu cầu cả lớp đọc kĩ đề bài toán . * - Bài toán cho biết gì? * - Bài toán hỏi gì? * - Gọi 1 hs lên bảng làm bài.   - Nhận xét, chữa bài.  **Bài 3**  - HS thực hiện phép chia như mẫu. Lấy số đã cho chia cho 8, chia cho 6.  - Gọi 3 hs lên bảng làm, mỗi em 1 cột.  - Nhận xét, chữa bài.  **3.Củng cố , dặn dò**  - GV – HS hệ thống bài học.  - Nhận xét tiết học. | - 2 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm vào bảng con.  - Nhận xét bài làm của bạn trên bảng.  - Lắng nghe  - Quan sát, theo dõi GV thực hiện.  - Đọc ĐT phần bài học.  - 2 hs nêu lại cách thực hiện như phần bài học SGK.  - Cả lớp thực hiện vào vở.  - 3 hs lên bảng làm bài a) dưới lớp theo dõi nhận xét kết quả.  872 4 390 6 905 5  07 210 30 65 40 101  02 0 05  2 0   * 3 hs khác lên làm bài   HS theo dõi nhận xét  -1 em đọc đề toán, lớp theo dõi sau .  - hs lên bảng làm bài  Bài giải  Số hàng có tất cả là:  234 : 9 = 26 (hàng )  Đáp số : 26 hàng    -Cả lớp thực hiện như mẫu và gv hướng dẫn.  - 3 em lên bảng làm, lớp làm vào vở  888 : 8 = 111kg; 600 : 8 = 75 giờ;  312 : 8 = 39 ngày; 888 : 6 = 148kg; 600 : 6 = 100 giờ; 312: 6 = 52 ngày.  - HS nhận xét chữa bài tập  - 1 hs nêu lại các bước chia ở BT1.  - Lắng nghe, về nhà thực hiện. |

**Buổi sáng *Thứ ba ngày 11 tháng 12 năm 2018***

**Tiết 1 CHÍNH TẢ**

**Hũ bạc của người cha**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Nghe – viết đúng bài chính tả , trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.

- Làm đúng bài tập điền tiếng có vần ui / uôi (BT2). Làm đúng bài tập 3b.

- Giáo dục hs tính tỉ mỉ , cẩn thận.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng lớp viết các từ ngữ trong BT2.

**III.Các hoạt động dạy-học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi 3 hs lên viết bảng lớp, cả lớp viết vào bảng con các từ: **tim, nhiễm bệnh, tiền bạc.**  - Nhận xét, chữa bài, nhắc nhở.  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài****:*  ***b. Các hoạt động:***  **Hoạt động 1: *Hướng dẫn hs nghe – viết***  ***Hướng dẫn hs chuẩn bị***  - GV đọc đoạn chính tả.  - Gọi hs đọc lại.  - Khi thấy người cha ném tiền vào lửa, người con đã làm gì?  Hướng dẫn hs nhận xét  - Đoạn văn có mấy câu?  - Lời nói của người cha được viết sau những dấu câu nào?  - Trong đoạn văn những chữ nào phải viết hoa?  GV đọc cho hs viết bảng con một số từ khó  Gv nhận xét, sửa chữa, cho hs đọc lại các từ đó  *Viết bài:*  - GV đọc bài cho các em viết bài  *Chấm, chữa bài*  - GV y/c các em đổi chéo vở cho nhau và dùng bút chì để sửa lỗi  - GV thu một số bài để chấm, chữa bài.  **Hoạt động 2: Hướng dẫn làm bài tập**  **Bài tập 2**  - GV nêu yêu cầu của bài.  - Yêu cầu cả lớp làm bài vào vở điền vần bằng bút chì.  - Nhận xét, chốt lại ý đúng.  **Bài tập 3b**  - Yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi tìm các từ theo yêu cầu.  - Gọi hs báo cáo kết quả thảo luận.  - Nhận xét, chốt lại ý đúng.  **3.Củng cố , dặn dò**  - Nhắc nhở các em còn mắc lỗi chính tả, khen ngợi em viết bài tốt.  - Nhận xét tiết học. | - 3 hs lên bảmg thực hiện, cả lớp viết vào nháp.  - Nhận xét, rút kinh nghiệm.  - Lắng nghe  - Lắng nghe, theo dõi GV đọc.  - 1 hs đọc lại trước lớp, cả lớp đọc thầm SGK.  - Người con vội thọc tay vào lửa lấy tiền ra  - Có 6 câu  - Viết sau dấu hai chấm, gạch đầu dòng.  - Chữ đầu đoạn, đầu câu viết hoa.  - 2 em lên bảng viết, lớp viết bảng con: sưởi lửa, thọc tay, tiền, quý.  - HS đọc từ khó  - Lắng nghe GV đọc, viết bài chính tả.  - HS tự sửa lỗi.  - Theo dõi, rút kinh nghiệm  - Cả lớp đọc thầm yêu cầu BT.  - Hs làm bài theo yêu cầu.  - Lần lượt HS lên bảng điền.  - HS dưới lớp nhận xét.  M**ũi** dao – con m**uỗi** n**úi** lửa – n**uôi** nấng  - hạt m**uối** - m**úi** bưởi t**uổi** trẻ – t**ủi** thân  - Cả lớp chia nhóm đôi thực hiện theo yêu cầu của GV.  - Đại diện một số nhóm trình bày kết quả mà nhóm khác yêu cầu.  - Các nhóm khác nhận xét.  ***+*** mật – nhất – gấc  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm  - Lắng nghe, về nhà thực hiện. |

--------------------------------------------------------

**Tiết 2 TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Các hoạt động thông tin liên lạc**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Kể tên một số hoạt động thơng tin liên lạc: bưu điện, đài phát thanh, đài truyền hình.

- Hs biết vai trò của hoạt động thông tin liên lạc.

- Giáo dục học sinh tính trung thực khi đưa ra thông tin.

\*QPAN: Giáo dục học sinh về vai trò, trách nhiệm bảo mật thông tin và tính trung thực của thông tin liên lạc trong việc bảo vệ an ninh quốc phòng.

# II. Chuẩn bị:

* GV một số bao thư. ĐT Di động
* HS điện thoại đồ chơi (cố định, di động).

**III.Các hoạt động dạy-học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  **-** Gọi hs nêu tên các cơ quan hành chính của tỉnh.  - Gv nhận xét bài cũ  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài****:*  ***b. Các hoạt động:***  **Hoạt động 1: Thảo luận nhóm**  + Bước 1: Thảo luận nhóm 4 theo gợi ý sau:  - Bạn đã đến nhà bưu điện tỉnh chưa?  - Nếu không có hoạt động của bưu điện thì chúng ta có nhận được thư tín, những bưu phẩm từ xa gởi về hoặc có gọi điện thoại được không?  + Bước 2: Đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận , các nhóm khác bổ sung.  \***Kết luận*:*** Bưu điện tỉnh giúp chúng ta chuyển, phát tin tức, thư tín, bưu phẩm giữa các địa phương trong nước và giữa trong nước với nước ngoài.  **Hoạt động 2: Làm việc theo nhóm**  + Bước 1: Thảo luận nhóm.  - Yêu cầu các nhóm thảo luận theo gợi ý sau:  - Nêu nhiệm vụ và ích lợi của hoạt động phát thanh truyền hình.  + Bước 2:   * Các nhóm trình bày kết quả thảo luận. * Nhận xét , kết luận , chốt lại ý đúng.   \***Kết luận**:  - Đài truyền hình, đài phát thanh là những cơ sở thông tin liên lạc phát tin tức trong nước và ngoài nước.  - Đài truyền hình, đài phát thanh giúp chúng ta biết được những thông tin về văn hoá, giáo dục , kinh tế ,...  **Hoạt động 3: Chơi trò chơi “Đóng vai hoạt động nhà bưu điện”**  -GV gợi ý, hướng dẫn cho các nhóm chơi  - Một số hs đóng vai nhân viên bán tem, phong bì và nhận gửi thư, hàng.   * Một vài em đóng vai người gửi thư, quà. * Một số khác chơi gọi điện thoại.   - Nhận xét, kết thúc trò chơi, khen ngợi nhóm chơi tốt  **3. Củng cố , dặn dò**  - Gọi hs đọc mục bạn cần biết trong SGK. | - 2 ,3 hs nêu trước lớp, cả lớp theo dõi nhận xét.  - Lắng nghe  - Tiến hành thảo luận nhóm 4 em.  - Đại diện các nhóm trình bày trước lớp, nhóm khác bổ sung.  - Lắng nghe, ghi nhớ.  - Thảo luận nhóm 2 em.  - Các nhóm thực hiện.  - Các nhóm xung phong nêu kết quả thảo luận.  - Lắng nghe, ghi nhớ.  - Cả lớp chuẩn bị đồ dùng đã chuẩn bị để chơi.  - Các nhóm tiến hành đóng vai theo hướng dẫn.  - 1 ,2 hs đọc trước lớp, cả lớp đọc thầm SGK. |

**Tiết 3 TOÁN**

**Chia số có ba chữ số cho số có một chữ số (tt)**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết đặt tính và tính chia số có ba chữ số cho số có một chữ số với trường hợp thương có chữ số 0 ở hàng đơn vị.

- Vận dụng vào việc tính toán hàng ngày.

\* Bài tập cần làm: 1(cột 1,2,4); 2,3.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

# II. Chuẩn bị:

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi 2 hs lên bảng đặt tính rồi tính:  375 : 5= ? ; 578 : 3 = ?, cả lớp làm vào bảng con.  - Nhận xét, tuyên dương 2. Bài mới: ***a.Giới thiệu bài****:*  ***b. Các hoạt động:***  **\*Hoạt động 1: Giới thiệu phép chia 560 : 8**  - GV viết lên bảng và hướng dẫn như phần bài học trong SGK.  - Gọi hs nêu lại cách thực hiện.  **Hoạt động 2:Giới thiệu phép tính 632 : 7 = *?***  - GV viết và hướng dẫn như phần bài học trong SGK.  - Gọi hs nêu cách thực hiện.  **Hoạt động 3: Thực hành**  **Bài 1:** Tính  - GV Gọi 1 em nêu cách làm mẫu.  - Goi 3 hs lên bảng làm bài.  - Nhận xét, chữa bài, tuyên dương.  - Phần b) tương tự gọi 3 hs khác lên bảng làm bài .  - Nhận xét, chữa bài tuyên dương.  - Gọi 6 hs khác nêu cách thực hiện phép tính .  **Bài 2:** Giải toán  - Gọi hs đọc đề bài toán  - Yêu cầu cả lớp thực hiện làm bài vào vở.  - Gọi 1 hs lên bản làm bài.  - Nhận xét, chữa bài, tuyên dương.  **Bài 3:**  - HS thực hiện phép chia.  - Gọi hs nêu kết quả.  - Cả lớp sửa bài lại cho đúng vào vở.  - Gv y/c hs nêu lại cách tính của từng bài  **3.Củng cố , dặn dò.**  - Gọi vài em nêu lại cách tính các bước ở vài phép tính gv đưa ra.  - Nhận xét tiết học.  - Dặn hs về nhà làm lại bài tập ở VBT và chuẩn bị cho bài sau. | - 2 hs lên bảng thực hiện, cả lớp làm vào bảng con.  - Nhận xét bài làm của bạn trên bảng.  - Lắng nghe  - Quan sát, lắng nghe.  - 1 ,2 hs nêu lại cách thực hiện phép chia như trong SGK.  - HS thực hiện như hướng dẫn.  - 1 em nêu, lớp theo dõi  - 3 hs lên bảng làm bài, cả lớp làm vào vở.  a)  - Nhận xét bài làm của bạn trên bảng.  - 3 hs khác lên bảng thực hiện, cả lớp làm vào vở.  b)  - Nhận xét bài làm của bạn trên bảng.  - 6 hs nêu cách thực hiện mỗi em nêu một bài.  - 1 hs đọc đề bài toán trước lớp, cả lớp đọc thầm trong SGK.  - Cả lớp làm bài vào vở.  - 1 hs lên bảng làm bài  Bài giải  Số *tuần lễ và ngày trong năm đó là :*  *365: 7 = 52 tuần (dư 1 ngày )*  *Vậy năm đó gồm 52 tuần lễ và 1ngày*  *Đáp số: 52 tuần lễ và 1 ngày.*  - Nhận xét chữa bài  - 2 hs nêu kết quả, mỗi em nêu một bà  \*Phép chia 185 : 6 = 30 ( dư 5 ) là đúng.  \*Phép chia 283 : 7 = 4 ( dư 3 ) là sai.  - Cả lớp sửa lại cho đúng vào vở.  - 2 em nêu, lớp theo dõi  - 2 em nêu, lớp theo dõi  -Lắng nghe, về nhà thực hiện. |

-----------------------------------------------

**Tiết 4 THỦ CÔNG**

**Cắt, dán chữ V**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

HS biết cách kẻ, cắt, dán chữ V.

- Kẻ, cắt, dán được chữ V các nét chữ tương đối thẳng và đều nhau, chữ dán tương đối phẳng

**II. Chuẩn bị:**

- Mẫu chữ V cắt đã dán và mẫu chữ V cắt từ giấy màu hoặc giấy trắng. Tranh quy trình kẻ, cắt, dán chữ V.

- Giấy thủ công, thước kẻ, bút chì, kéo thủ công, hồ dán.

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  **2. Bài mới:**  ***a.Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  Hoạt động 1: Giáo viên hướng dẫn HS quan sát và nhận xét.  - GV giới thiệu mẫu các chữ V và hướng dẫn HS quan sát – SGV tr. 221.  Hoạt động 2: Giáo viên hướng dẫn mẫu.  \* Bước 1: Kẻ chữ V  \* Bước 2: Cắt chữ V  \* Bước 3: Dán chữ V  - GV tổ chức cho HS tập kẻ cắt chữ V. | - HS quan sát chữ mẫu.  - Nêu nhận xét về độ rộng, chiều cao của chữ.  - HS thực hành theo nhóm. |
| **Hoạt động 3:** HS thực hành cắt, dán chữ V.  - GV yêu cầu HS nhắc lại và thực hiện các thao tác kẻ, gấp, cắt chữ V.  - GV nhận xét và nhắc lại các bước kẻ, cắt, dán chữ V theo quy trình.  - GV quan sát, uốn nắn, giúp đỡ HS còn lúng túng.  \* ***ĐVHSKT:*** GV yêu cầu các em cắt chữ nét thẳng và đều nhau,dán phẳng  - GV nhắc HS dán chữ cho cân đối và miết cho phẳng.  - GV đánh giá sản phẩm thực hành của HS và khen ngợi những em làm được sản phẩm đẹp.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV nhận xét sự chuẩn bị bài, tinh thần thái độ học tập, kết quả thực hành của HS.  - Dặn dò HS giờ học sau mang giấy thủ công, giấy nháp, bút màu, kéo thủ công để học bài “Cắt, dán chữ E”. | - HS nhắc lại các bước kẻ, cắt, dán các chữ V theo quy trình 3 bước.  - HS thực hành kẻ, cắt, dán chữ V.  -HSKT làm  - HS trưng bày sản phẩm.  - Lắng nghe |

**Buổi sáng *Thứ tư ngày 12 tháng 12 năm 2018***

**Tiết 1 TẬP ĐỌC**

**Nhà rông ở Tây Nguyên**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Bước đầu biết đọc bài với giọng kể, nhấn giọng một số từ ngữ tả đặc điểm của nhà rông Tây Nguyên.

- Hiểu đặc điểm của nhà rông Tây Nguyên và những sinh hoạt cộng đồng ở Tây Nguyên gắn với nhà rông.(trả lời được các CH trong SGK).

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh minh họa.

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi hs kể theo 5 tranh của truyện Hũ bạc của người cha và trả lời câu hỏi về nội dung bài.  - Nhận xét, tuyên dương  **2. Bài mới:**  ***a.Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  **\*Hoạt động 1: Luyện đọc**  - GV đọc mẫu, giọng tả chậm rãi.  \* Đọc từng câu.  - GV theo dõi kết hợp hướng dẫn học sinh đọc từ khó  \* Đọc từng đoạn trước lớp.  - Hướng dẫn hs chia đoạn: mỗi lần xuống dòng là một đoạn.  - Giúp hs hiểu nghĩa từ mới chú giải cuối bài.  \* Đọc từng đoạn trong nhóm.  - Cả lớp đọc ĐT toàn bài (giọng vừa phải ).  **\*Hoạt động 2: Hướng dẫn hs tìm hiểu bài**  - Gọi hs đọc đoạn 1 và trả lời câu hỏi:  - Vì sao nhà rông phải chắc và cao?  - Cả lớp đọc thầm đoạn 2 trả lời câu hỏi:  - Gian đầu của nhà rông được trang trí như thế nào?  - Cả lớp đọc thầm đoạn 3 ,4 trả lời câu hỏi:  - Vì sao nói gian giữa là trung tâm của nhà rông?  - Từ gian thứ 3 dùng để làm gì?  **\*Hoạt động 3: Luyện đọc lại**  - GV đọc mẫu toàn bài.  - 4 hs tiếp nối nhau đọc 4 đoạn của bài.  - Nhận xét, bình chọn giọng đọc hay nhất.  **3.Củng cố , dặn dò**  - Gọi hs nói hiểu biết của mình sau khi học bài học Nhà rông ở Tây Nguyên.  - Nhận xét tiết học. | - 5 hs thực hiện trước lớp, cả lớp theo dõi nhận xét.  - Lắng nghe  - Lắng nghe, theo dõi GV đọc mẫu.  - HS tiếp nối nhau đọc từng câu đến hết bài.  - 4 hs tiếp nối nhau đọc 4 đoạn của bài, cả lớp đọc thầm SGK.  - 2 hs đọc từ mới được chú giải ở cuối bài.  - 2 hs ngồi cùng bàn đọc từng đoạn cho nhau nghe.  - Cả lớp đọc ĐT.  - 1 hs đọc trước lớp đoạn 1, cả lớp đọc thầm trả lời câu hỏi:  - Nhà rông phải chắc để dùng lâu dài, chịu được gió bão; chứa được nhiều người hội họp, tụ tập nhảy múa, sàn cao để voi đi không đụng sàn. Mái cao để khi múa, ngọn giáo không vướng mái.  - Cả lớp đọc thầm đoạn 2 trả lời câu hỏi:  + Gian đầu là nơi thờ thần làng nên bài trí rất trang nghiêm.  - Cả lớp đọc thầm đoạn 3,4 trả lời câu hỏi:  - Vì gian giữa là nơi có bếp lửa, nơi các già làng thường tụ họp để bàn việc lớn, nơi tiếp khách của làng.  - Là nơi ngủ tập trung của trai làng từ 16 tuổi chưa lập gia đình để bảo vệ buôn làng.  - Lắng nghe GV đọc mẫu, cả lớp đọc thầm SGK.  - 4 hs tiếp nối nhau đọc 4 đoạn của bài cả lớp đọc thầm.  - Nhận xét, bình chọn bạn đọc hay nhất |

**----------------------------------------------------------**

**Tiết 2 LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Từ ngữ về các dân tộc. Luyện tập về so sánh**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết tên một số dân tộc thiểu số ở nước ta (BT1).

- Điền đúng các từ ngữ thích hợp vào chỗ trống (BT2).

Dựa theo tranh gợi ý, viết (hoặc nói) câu có hình ảnh so sánh (BT3).Điền được từ ngữ thích hợp vào câu có hình ảnh so sánh (BT4)

- Giáo dục hs yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

-Bảng lớp viết 3 câu ở BT4, 4 ý ở BT2

Giấy A4 cho 3 tổ sử dụng cho BT1

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi 2 hs làm BT2 và 3 trong tiết tuần 14.  - Nhận xét, tuyên dương  **2. Bài mới:**  ***a.Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  Bài tập 1  - Nêu yêu cầu của bài.  - Phát giấy cho 3 tổ làm việc theo nhóm.  - Yêu cầu các tổ trao đổi viết nhanh tên các dân tộc vào giấy khổ A4.  - Đại diện các tổ dán giấy lên bảng lớp, đọc kết quả.  - Nhận xét, bình chọn nhóm hiểu biết rộng (viết được đúng, nhiều tên)  - Chốt lại lời giải đúng.  Bài tập 2  - Yêu cầu cả lớp đọc nội dung bài tập  - Cho cả lớp làm bài bằng bút chì ở sgk.  - Gọi hs đọc lại các câu văn đã hoàn chỉnh.  - Nhận xét, tuyên dương.  Bài tập 3  - Cả lớp đọc yêu cầu của bài, quan sát từng cặp tranh vẽ.  - 4 hs tiếp nối nhau nói tên từng cặp sự vật được so sánh với nhau trong mỗi tran  - Yêu cầu hs làm việc CN, mỗi em tập viết câu văn có hình ảnh so sánh hợp với từng tranh.  - Gọi hs đọc những câu văn đã viết.  - Nhận xét, khen ngợi những em viết được những câu văn so sánh có hình ảnh đẹp.  Bài tập 4  - Yêu cầu hs đọc nội dung bài, làm bài CN vào vở.  - Gọi hs đọc bài làm của mình.  - GV ghi từ ngữ đúng lên bảng.  - Gọi hs nhìn bảng đọc lại kết quả.  **3.Củng cố , dặn dò**  - Gọi vài em nêu lại nội dung BT1,2,4  - Yêu cầu hs về nhà xem lại BT3 và 4 để ghi nhớ các hình ảnh so sánh đẹp.  - Nhận xét tiết học | 2 HS thực hiện, cả lớp theo dõi nhận xét.  - Lắng nghe  - Lắng nghe, đọc thầm yêu cầu của bài.  - 3 tổ nhận giấy.  - Các tổ làm việc theo hướng dẫn.  - Các tổ dán giấy lên bảng.  - Nhận xét , nhóm làm tốt nhất.  Các dân tộc thiểu số ở phía Bắc: Tày , Nùng, Thái, Mường, Dao, Hmông, Hoa, Giáy, Tà-ôi ...  + Các dân tộc thiểu số ở miền Trung: Vân Kiều, Cơ-ho, Khơ-mú, Ê-đê, Ba-na, Gia-rai, Xơ-đăng, Chăm  + Các dân tộc thiểu số ở miền Nam: Khơ-me, Hoa, Xtiêng  - Cả lớp đọc thầm nội dung BT  - Cả lớp thực hiện theo yêu cầu.  - 4 hs tiếp nối nhau đọc 4 câu hoàn chỉnh.  a) Đồng bào miền núi thường trồng lúa trên các thủa ruộng bậc thang.  b) Những ngày lễ hội, đồng bào các dân tộc Tây Nguyên thường tập trung bên nhà rông để múa hát.  c) Để tránh thú dữ, nhiều dân tộc miền núi có thái quen nhà sàn.  d) Truyện Hũ bạc của người cha là câu truyện cổ của dân tộc Chăm.  - HS theo dõi nhận xét  - Cả lớp đọc yêu cầu của bài và quan sát tranh.  - 4 hs đọc từng cặp tranh.  - Cả lớp làm bài vào vở.  - 4 hs tiếp nối nhau đọc 4 câu văn đã viết.  Trăng tròn như quả bóng.  Mặt bé tươi như hoa.  Đèn sáng như sao trên trời.  Đất nước ta cong cong hình chữ S...  - 1 em đọc y/c, lớp theo dõi  Câu a) Công cha nghĩa mẹ được so sánh như núi Thái Sơn, như nước trong nguốn chảy ra.  Câu b) Trời mưa, đường đất sét trơn như bôi mỡ.  Câu c) Ở thành phố có nhiều toà nhà cao như núi / như trái núi.  - 2 em đọc lại bài tập  - HS thực hiện theo y/c của gv  - Lắng nghe về nhà thực hiện. |

----------------------------------------------

**Tiết 3 TOÁN**

**Giới thiệu bảng nhân**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết cách sử dụng bảng nhân.

- Củng cố bài toán gấp một số lên nhiều lần

\* Bài tập cần làm: 1,2,3.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng nhân như trong SGK.

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi 2 hs lên bảng đặt tính rồi tính:  260 : 2 =  361 : 3 = ? , cả lớp làm vào bảng con.  - Nhận xét, tuyên dương.  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài****:*  ***b. Các hoạt động:***  **\*Hoạt động 1: Giới thiệu cấu tạo bảng nhân**.  - Hàng đầu tiên gồm 10 số từ 1 đến 10 là các thừa số.  - Cột đầu tiền gốm 10 số từ 1 đến 10 là các thừa số.  - Ngoài hàng đầu tiên và cột đầu tiên, mỗi số trong một ô là tích của hai số mà một số ở hàng cột và một số ở cột tương ứng.  - Mỗi hàng ghi lại một bảng nhân: hàng 2 là bảng nhân 1, hàng 3 là bảng nhân 2, ...hàng 11 là bảng nhân 10.  **Hoạt động 2: Cách sử dụng bảng nhân**  - GV nêu VD : 4 x 3 = ?  - Tìm số 4 ở cột đầu tiên; tìm số 3 ở hàng đầu tiên; đặt thước dọc theo hai mũi tên gặp nhau ở ô số 12. Số 12 là tích của 4 và 3.  Vậy 4 x 3 = 12.  - Y/C hs thực hiện theo cặp từng phép tính cụ thể.  **Hoạt động 3:Thực hành**  **Bài 1**  - Yc cả lớp sử dụng bảng nhân để tìm hai số.  - Gọi hs nêu kết quả tìm được.  - GV nhận xét chữa bài và nêu lại cách tìm tích.  **Bài 2:**  - Gọi hs nhắc lại cách tìm thừa số chưa biết.  - Yêu cầu cả lớp làm bài vào vở, sau đó y/c hs nêu miệng tiếp nhau các phép tính  **Bài 3:**  - Yêu cầu cả lớp đọc kĩ đề toán.  - GV tóm tắt lên bảng.  8HC  HCvàng: ? tấm    HC bạc:  - Nhắc hs bài toán này có thể giải theo 2 cách.  - Gọi hs lên bảng làm bài  *\* Đối với học sinh khá, giỏi GV hướng dẫn các em thêm cách 2.*  - Nhận xét , chữa bài  **3.Củng cố, dặn dò**  - Gọi hs nêu cách tra bảng nhân.  - Nhận xét tiết học | - 2 hs lên bảng thực hiện, cả lớp làm vào bảng con.  - Nhận xét bài làm của bạn trên bảng.  - Lắng nghe  - Quan sát, theo dõi GV giới thiệu bảng nhân.  - Quan sát, theo dõi, lắng nghe GV hướng dẫn cách sử dụng bảng nhân.  - HS thực hiện theo cặp  - Cả lớp thực hiện.  - 3 hs nêu kết quả , mỗi em nêu 1 bài.  6 x 7 = ***42*** ; 7 x 4 = ***28***  ;  8 x 9 = ***72***  - 1 hs nêu: Muốn tìm thừa số chưa biết, ta lấy tích chia cho thừa số đã biết.  - 1 hs đọc trước lớp, cả lớp đọc thầm SGK.  - HS quan sát và vẽ tóm tắt vào vở.  - HS suy nghĩ giải 1 trong hai cách.  - 2 hs lên bảng làm bài, mỗi em một cách  \*Cách 1  Số huy chương bạc là:  8 x 3 = 24 ( tấm )  Tổng số huy chương là :  8 + 24 = 32 ( tấm )  Đáp số : 32 tấm huy chương  \*Cách 2  Tổng số phần bằng nhau là:  1 + 3 = 4 ( phần )  Tổng số huy chương là:  8 x 4 = 32 ( tấm )  Đáp số : 32 tấm huy chương.  - Theo dõi nhận xét bài bạn  - 2 ,3 hs nêu trước lớp.  - Lắng nghe, về nhà thực hiện. |

----------------------------------------------------

**Tiết 4 LUYỆN VIẾT**

**Bài 14**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- HS luyện viết đẹp bài 13, chữ hoa, trình bày sạch sẽ, rõ ràng, viết đúng chính tả.

- HS hoàn thành bài viết đầy đủ, luyện viết câu, chính tả, viết theo mẫu trang viết kiểu chữ viết đứng, nét đều.

-học sinh ý thức giữ vở sạch, viết chữ đẹp.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng phụ viết sẵn câu văn, câu ca dao.

- Vở luyện viết.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Kiểm tra vở, đồ dùng hs.  **2. Dạy bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  Yêu cầu học sinh đọc bài viết mẫu.  ***b. Các hoạt động:***  **\*Hoạt động 1: Hướng dẫn học sinh luyện viết:**  -Hai, ba HS đọc bài luyện viết.  -GV hỏi HS: Bài học hôm nay là bài nào?.  GV nêu ý nghĩa đoạn thơ.  -HS phát biểu, cả lớp bổ sung ngắn gọn.  -GV kết luận  - HS nêu kỹ thuật viết  **\*Hoạt động 2: *HS viết bài :***  -GV nhắc học sinh ngồi viết ngay ngắn.  -HS viết bài vào vở luyện viết.  -GV nhận xét bài và nhận xét lỗi chung.  -GV tuyên dương những bài HS viết đẹp.  **3. Củng cố, dặn dò:**  -HS nhắc lại lỗi sai và hướng khắc phục của mình. | hs mở vở đọc một lượt  HS đọc câu văn, câu ca dao.  HS phát biểu.  HS lắng nghe.  HS phát biểu cá nhân  HS quan sát và lắng nghe.  HS viết bài nắn nót. |

**Buổi sáng *Thứ năm ngày 13 tháng 12 năm 2018***

**Tiết 1 CHÍNH TẢ**

**N-V: Nhà rông ở Tây Nguyên**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Nghe – viết đúng bai chính tả; trình bày bài sạch sẽ, đúng quy định.

- Làm đúng bài tập điền tiếng có vần ưi / ươi. ( Điền 4 trong 6 tiếng) Làm đúng bài tập 3b.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng lớp viết sẵn BT2, BT3b.

- Bảng con, phấn..

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi 2 hs lên viết bảng lớp, cả lớp viết vào bảng con các từ : ***hạt muối , múi bưởi***  - Nhận xét, tuyên dương, nhắc nhở.  **2. Bài mới:**  ***a.Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  **Hoạt động 1: Hướng dẫn nghe – viết**  **\* Hướng dẫn chuẩn bị**  - GV đọc đoạn chính tả.  - Gọi hs đọc lại.  - Gian đầu nhà rông được trang trí như thế nào?  **\*Hướng dẫn hs nhận xét chính tả**. GV hỏi:  - Đoạn văn gốm mấy câu?  - Trong đoạn văn những chữ nào phải viết hoa?  **\* Hướng dẫn viết từ khó**:  - GV chọn một số từ khó cho HS viết bảng con  - GV nhận xét, sửa chữa cho HS, y/c hs đọc đúng  \* GV đọc cho hs viết bài vào vở  \* Chấm, chữa bài  - GV y/c HS đổi chéo vở cho nhau dùng bút chì soát lỗi trong vở  - Thu chấm 6 bài và nhận xét bài viết của hs.  ***Hoạt động 2:* Hướng dẫn hs làm bài tập**  **Bài tập 2**  - Yêu cầu hs đọc yêu cầu bài tập và tự làm bài.  - Gọi 3 hs lên bảng làm trên bảng lớp.  - Gọi hs đọc kết quả.  - Nhận xét chốt lại ý đúng  Bài tập 3b.  - Gọi hs đọc yêu cầu bài tập, suy nghĩ.  - Tổ chức cho hs thi tiếp sức theo tổ, tổ nào tìm được nhiều từ đúng, nhanh sẽ thắng cuộc.  - Gọi hs đọc lại kết quả .  - Nhận xét, chốt lại ý đúng và cho hs ghi vở BT.  **3.Củng cố , dặn dò**  - Dựa vào bài chấm, gv nhận xét sâu về bài viết của hs đặc biệt đối với em yếu.  - Gọi hs đọc lại các bài tập.  - Nhận xét tiết học.  - Dặn hs về nhà chuẩn bị cho bài sau. | 2 hs lên bảng làm bài, cả lớp viết vào bảng con.  -Lắng nghe  - Lắng nghe GV đọc mẫu.  - 1 hs đọc lại trước lớp, cả lớp đọc thầm SGK.  - Đó là nơi thờ thần làng…..cúng tế  - 3 câu.  - Những chữ đầu câu  - 2 em lên bảng viết, lớp viết bảng con: thần làng, chiêng, truyền  - HS đọc dúng các từ khó  - Nghe GV đọc viết lại chính tả.   * HS soát lỗi   - Lắng nghe rút kinh nghiệm  - Cả lớp thực hiện  - 3 hs lên bảng làm bài.  - 3 hs đọc kết quả trước lớp.  \**khung c****ửi*** *– mát r****ượi*** *– c****ưỡi*** *ngựa – g****ửi*** *thư – s****ưởi*** *ấm – t****ưới*** *cây.*  - 1 hs đọc trước lớp, cả lớp đọc thầm SGK.  - Các tổ thực hiện thi tiếp sức theo hướng dẫn.  \* Bật điện, run bần bật, nổi bật, bật ngửa..  \* Bậc nhất, bạc thang, bậc mình..  \* Nhất trí, đẹp nhất, duy nhất…  \* Nhấc bổng, nhấc chân, nhấc lên…  - 2 ,3 hs đọc lại các bài tập trước lớp.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm  - HS đọc  - Lắng nghe về nhà thực hiện |

**------------------------------------------------------**

**Tiết 2 TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Hoạt động nông nghiệp**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Kể tên một số hoạt động nông nghiệp.

- Nêu lợi ích của hoạt động nông nghiệp.

**\* Các KNS được giáo dục:**

- Kĩ năng tìm kiếm và xử lý thông tin: Quan sát, xử lý thông tin về hoạt động nông nghiệp nơi mình đang sống.

- Tổng hợp sắp xếp các thông tin về hoạt động nông nghiệp nơi mình dang sống.

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh ảnh về hoạt động nông nghiệp.

**III. Các hoạt động dạy-học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi hs nêu ích lợi của bưu điện, đài phát thanh, truyền hình trong cuộc sống.  - Nhận xét, tuyên dương.  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài***: hôm nay các em sẽ tìm hiểu về các hạt động nông nghiệp mà em biết.  ***b. Các hoạt động:***  **Hoạt động 1: Hoạt động nhóm**  + Bước 1:  - Các nhóm tiến hành thảo luận theo gợi ý sau:  - Hãy kể tên các hoạt động được giới thiệu trong hình.  \* Các hoạt động đó mang lại lợi ích gì?  + Bước 2: Các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - Nhận xét, bổ sung chốt lại ý đúng.  ***Kết luận:*** Các hoạt động trồng trọt, chăn nuôi, đánh bắt và nuôi trồng thuỷ sản, trồng rừng ... được gọi là hoạt động nông nghiệp.  **Hoạt động 2: Thảo luận theo cặp**  + Bước 1:  - Từng cặp hs kể cho nhau nghe về hoạt động nông nghiệp ở địa phương nơi các em đang sống?  + Bước 2:  - Gọi một số cặp trình bày các cặp khác bổ sung.  **\*** Các hoạt động các em vừa kể đó có ích lợi gì?  \* Nếu như ta thực hiện sai các hoạt động đó thì sẻ ảnh hưởng như thế nào?  GV:*Gây ra tác hại nghiêm trọng như: nuôi tôm, cá không đúng kĩ thuật sẽ bị tôm chết, nuôi vịt, gà mà không biết cách ngừa bệnh thì sẽ bị bệnh dẫn đến chết ảnh hướng đến kinh tế*  **3. Củng cố , dặn dò**  - Gọi hs đọc phần mục bạn cần biết.  - GV liên hệ về các hoạt động nông nghiệp ở các miền khác nhau và ích lợi của nó  - Nhận xét tiết học. | - 2 hs nêu trước lớp, cả lớp theo dõi nhận xét.  - Lắng nghe  - Tiến hành thảo luận nhóm 4 em theo hướng dẫn.  + Hình 1. Trồng rừng, hình 2: nuôi cá, Hình 3: thu hoạch lúa, Hình 4: Chăn nuôi heo, hình 5: chăn nuôi gà.  - Lợi ích là đem lại cho chúng ta nhiều lương thực và thực phẩm phục vụ cho đời sống.  - Các nhóm trình bày trước lớp, nhóm khác bổ sung.  - Lắng nghe.  - 2 hs ngồi cùng bàn thực hiện theo yêu cầu.  - Một số cặp xung phong phát biểu.  + Nuôi tôm, nuôi gà, nuôi vịt, nuôi cá…  + Cung cấp cho ta lương thực và thực phẩm phục vụ cho cuộc sống hàng ngày.  + HS tự liên hệ  - Lắng nghe  - 2 hs đọc trước lớp, cả lớp đọc thầm SGK.  - Lắng nghe  - Lắng nghe về nhà thực hiện. |

**Tiết 3 TOÁN**

**Giới thiệu bảng chia**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết cách sử dụng bảng chia.

- Áp dụng để giải toán có liên quan.

\* Bài tập cần làm: 1,2,3.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng chia như SGK.

**III. Các hoạt động dạy-học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - GV hỏi cả lớp: 8 x 9 ; 7 x 8 ; 3 x 7 ; 6 x 5 và yêu cầu hs dùng bảng nhân để tra ra kết quả và nói kết quả.  - Nhận xét, tuyên dương, nhắc nhở.  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài***: Hôm nay cô sẽ giới thiệu với các em về bảng chia và áp dụng làm các bài tập có liên quan.  **Hoạt động 1: Giới thiệu cấu tạo bảng chia**  - Hàng đầu tiên là thương của hai số.  - Cột đầu tiên là số chia.  - Ngoài hàng đầu tiên và cột đầu tiên , mỗi số trong một ô là số bị chia  **Hoạt động 2: Cách sử dụng bảng chia**  - GV nêu ví dụ : 12 : 4 = ?  - Tìm số 4 ở cột đầu tiên , từ số 4 theo chiều mũi tên đến số 12, từ số 12 theo chiều mũi tên gặp số 3 ở hàng đầu tiên. Số 3 là thương của 12 và 4  Vậy 12 : 4 = 3  **Hoạt động 3: Thực hành**  Bài 1: HS tập sử dụng bảng chia để tìm thương của hai số.  - Yêu cầu cả lớp dùng bảng chia để tìm thương của hai số.  - Gọi hs nêu kết quả và cách tìm.  - Nhận xét, tuyên dương.  Bài 2 :  - Gọi hs nêu cách tìm số chia .  - Cách tìm số bị chia.  - Yêu cầu hs tự làm bài vào vở.  Gọi hs nêu kết quả.  - GV theo dõi nhận xét, chữa bài tập  Bài 3: Giải bài toán bằng hai phép tính.  - Yêu cầu cả lớp đọc kĩ đề bài toán và trả lời câu hỏi:  - Bài toán cho ta biết gì?  - Bài toán hỏi ta tìm gì?  - Trước hết ta phải tìm gì?  - Sau đó ta làm gì?  - Yêu cầu cả lớp làm bài vào vở.  - Gọi 1 hs lên bảng làm bài.  - Nhận xét, chữa bài, tuyên dương.  **3.Củng cố, dặn dò**  - Gọi hs nêu cách tìm thương của hai số và tìm số bị chia chưa biết?  - Nhận xét tiết học. | - Cả lớp dùng bảng nhân để tìm tích  8 x 9 = 72 ; 7 x 8 = 56 ; 3 x 7 = 21 ; 6 x 5 = 30.  - Lắng nghe  - Lắng nghe, quan sát GV hướng dẫn.  - Lắng nghe, quan sát, nhận biết.  - Cả lớp dùng bảng chia để thực hiện.  - 3 hs nêu kết quả mỗi em nêu một bài.  Số 7 là thương của 42 và 6  Số 4 là thương của 28 và 7  Số 9 là thương của 72 và 8  - Theo dõi nhận xét bài bạn  - Muốn tìm số chia ta lấy số bị chia, chia cho thương.  - Muốn tìm số bị chia ta lấy thương nhân với số chia.  - Cả lớp làm bài vào vở.  - 1 hs nêu số bị chia điền vào ô là: 21; 72  1 hs khác nêu số chia là : 4 ; 9; 6.  1 hs khác nêu thương là : 64 ; 225 ; 648 ; 392  - Theo dõi nhận xét  - 1 hs đọc trước lớp, cả lớp đọc thầm SGK và trả lời câu hỏi:  - Một quyển truyện dày 132 trang. Minh đã đọc được ¼ quyển.  - Hỏi Minh còn đọc bao nhiêu trang nữa để hết quyển truyện.  - Tìm số trang sách Minh đã đọc.  - Sau đó tìm số trang sách phải đọc.  - Cả lớp làm bài vào vở.  - 1 hs lên bảng làm bài .  *Bài giải*  *Số trang sách Minh đã đọc là:*  *132: 4 = 33 ( trang )*  *Số trang sách Minh còn phải đọc là :*  *132 – 33 = 99 ( trang )*  *Đáp số : 99 trang****.***  - Nhận xét tuyên dương bài bạn  - Một số hs nêu trước lớp.  - Lắng nghe về nhà thực hiện. |

-----------------------------------------------------

**Tiết 4 LUYỆN TẬP THỰC HÀNH**

**Hoàn thành bài tập**

**I.Mục tiêu tiết dạy:**

- Học sinh hoàn thành bài tập trong vở BT Toán

- Làm được các bài toán trong vở, một số em nêu cách làm.

- Giáo dục học sinh chăm học bài.

**II. Chuẩn bị:**

- Vở BT Toán

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài****:*  ***b. Các hoạt động:***  **\*Hoạt động 1: Làm bài cá nhân:**  - Cho hs làm bài toán trong tiết trước vào vở ôn  - Kiểm tra bảng nhân 7,8,9 một số em còn học chậm.  **\*Hoạt động 2: Làm theo nhóm:**  -Bài 1 : VBT Toán 3/  Cho hs làm , thảo luận ra nháp. Các nhóm báo cáo, chữa bài. Cho điền vào vở BT  Bài 2: Thảo luận nhóm 4  Cho hs làm theo nhóm 4 vào nháp. Đại diện nêu kết quả.  Bài 3: Làm cá nhân:  Cho hs đọc đề bài. Làm cá nhân vào vở.  Chữa bài 6-7 em. Nhắc các em khác chữa vào. Tuyên dương em làm đúng.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học.  Dặn hs làm bài | - hs lắng nghe.  - hs đọc bảng nhân 7.8.9  - học sinh mở vở làm bài theo nhóm 2  báo cáo, chữa bài, điền vào vở BT  - thảo luận theo nhóm 4. Làm nháp  - làm bài cá nhân. Báo cáo kết quả. |

**Buổi chiều**

**Tiết 1 TẬP VIẾT**

**Ôn chữ hoa L**

**I.Mục tiêu tiết dạy:**

- Viết đúng chữ hoa L(2 dòng); viết đúng tên riêng Lê Lợi(1 dòng) và viết câu ứng dụng: Lời nói chẳng mất tiền mua. Lựa lời mà cho vừa lòng nhau. bằng chữ cỡ nhỏ.

- Biết lựa lời để nói trong giao tiếp hàng ngày.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Mẫu chữ viết hoa *L*.

- Các tên riêng : Lê Lợi và câu tục ngữ viết trên dòng kẻ ô li.

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài****:*  ***b. Các hoạt động:***  - GV kiểm tra bài viết ở nhà của HS trong VTV.  - Gọi 1 hs nhắc lại từ và câu ứng dụng của tiết trước.  - Nhận xét, tuyên dương, nhắc nhở.  **2. Bài mới:**  ***a.Giới thiệu bài***: Hôm nay các em sẽ ôn viết chữ hoa L từ Lê lợi và câu ứng dụng.  Hoạt động 1: Hướng dẫn hs viết chữ hoa  \* Luyện viết chữ hoa *L*  - HS tìm chữ hoa có trong bài.  - Treo mẫu chữ hoa L và viết lại chữ mẫu và quy trình viết cho hs nắm.  - Cả lớp luyện viết trên bảng con. Gv theo dõi nhận xét sửa chữa  \* Luyện viết từ ứng dụng ( tên riêng )  - HS đọc từ ứng dụng: tên riêng *Lê Lợi*  - GV giới thiệu: Lê Lợi(1385 – 1433)  \* HD viết câu ứng dụng:  - HS đọc câu ứng dụng.  Giúp hs hiểu lời khuyên của câu tục ngữ  - Trong câu ứng dụng cac chữ có chiều cao như thế nào?  - Cả lớp viết trên bảng con:Lời nói, Lựa lờ*i*. Gv nhận xét sửa chữa cho các em  **Hoạt động 2: Hướng dẫn hs viết vào VTV**  - GV nêu yêu cầu:  + Viết chữ L : 2 dòng  + Viết tên riêng Lê Lợi : 2 dòng  + Viết câu tục ngữ : 2 lần.  - Gv đi theo dõi và giúp đỡ những em viết còn yếu  **Hoạt động 3: Chấm, chữa bài**  - GV thu chấm 6 bài , chữa bài.  **3.Củng cố , dặn dò**  - Hôm nay ta ôn chữ hoa nào?  - Từ và câu ứng dụng gì?  - Câu tục ngữ khuyên ta điều gì?  - Nhận xét tiết học. | - Trình bày VTV ra trước mặt bàn cho GV kiểm tra.  - 1 hs nhắc lại trước lớp .  - Lắng nghe  - Quan sát, lắng nghe  - Cả lớp thực hiện viết trên bảng con: *L*  - 1 hs đọc tên riêng : Lê Lợi  - Lắng nghe  - Cả lớp viết trên bảng con : *Lê Lợi*  - 1 hs đọc câu ứng dụng cả lớp đọc thầm.  Lời nói chẳng mất tiền mua  Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau.  - Lắng nghe, ghi nhớ  - HS liệt kê độ cao của các con chữ trong câu ứng dụng  - Cả lớp thực hiện viết trên bảng con:  *Lời nói, Lựa lời*  - Cả lớp viết vào vở TV.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - Vài em nêu lại  - Lắng nghe về nhà thực hiện. |

--------------------------------------------------

**Tiết 2 TOÁN\***

**Ôn tập**

**I.Mục tiêu tiết dạy:**

- Ôn tập về bảng nhân đã học. Tính chia, phép chia có dư và phép chia hết.

- Học sinh áp dụng vào làm được các bài toán liên quan.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Mẫu chữ viết hoa *L*.

- Các tên riêng : Lê Lợi và câu tục ngữ viết trên dòng kẻ ô li.

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  Bài 1 : Tính nhẩm ( miệng )  27 : 9 = 3 36 : 9 = 4  18 : 9 = 2 45 : 9 = 5  63 : 9 = 7 54 : 9 = 6  81 : 9 = 9 72 :9 = 8  - Cho hs làm theo trò chơi truyền điện.  Bài 2 : ( bảng lớp – bảng con )  ( 18 ) : 9 = 2 ( 18 ) : 2 = 9  ( 54 ) : 9 = 6 ( 54 ) : 6 = 9   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Số bị chia | 36 | 81 | 72 | 45 | | Số chia | 9 | 9 | 8 | **9** | | Thương | **4** | **9** | 9 | 5 |   Bài 4 :  X x 9 = 36 b- 9 x X = 45 c- X x9 = 81  X = 36 : 9 X = 45 : 9 X = 81 : 9  X = 4 X = 5 X = 9  Bài 5 :( vở ) Nhà bác tư dự định trồng 45 cây dừa , tính ra còn 1/9 số cây dừa chưa trồng . Hỏi bác Tư trồng được bao nhiêu cây dừa ?  **Bài 3 : Số ( nhóm ) ?**  **-** cho hs làm theo nhóm vào bảng phụ.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học. Dặn hs hoàn thành bài tập. | -hs chơi trò chơi truyền điện.  - Nhận xét bạn.  9 x 6 = 54 9 x 7 = 63 9 x 4 = 36  54 : 9 = 6 63 : 9 = 7 36 : 9 = 4  54 : 6 = 9 63 : 7 = 9 36 : 4 = 9  - Hs tìm số để điền vào chỗ trống.  - Nhận xét bạn. Làm bài vào bảng con.  Bài giải  Số cây dừa nhà bác Tư đã trồng là  45 : 9 = 5 ( cây dừa )  Đáp số : 5 cây dừa  - Hs đọc bài làm.  - hs làm bảng phụ. |

**---------------------------------------------------**

**Tiết 3 TIẾNG VIỆT\***

**Ôn luyện từ và câu**

**I.Mục tiêu tiết dạy:**

- Học sinh ôn về câu Ai thế nào ? Làm các bài tập về so sánh, từ chỉ đặc điểm

- Làm được các bài tập liên quan.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Vở ôn.

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  Bài 1 : Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm  **Con chim** bay qua cây bứa .  Con gì ?  Sinh **nhảy ra , vừa đuổi vừa vồ con chim** . Làm gì ?  Con dao của câu ta **dài quá gối** .  Như thế nào ?  Bài 2 :  Điền chữ **L** hay **n**  Đã ai biết gió ấm  Thổi đến tự khi **n**ào ?  Từ khi rừng cọ **n**ở  Hoa vàng như hoa cau .  Đã có ai dậy sớm  Nhìn **l**ên rừng cọ tươi  **L**à xòe từng tia **n**ắng  Giống hệt như mặt trời .  -GV cho hs chép, làm vở. Gọi hs đọc bài làm.  **Bài 3 :** Trong mỗi câu sau , các sự vật được so sánh với nhau về những đặc điểm nào ? Gạch chân từ ngữ chỉ đặc điểm đó :  M : a- Hoa cọ vàng như hoa cau .  b- Bụng con ong tròn , thon , óng ánh xanh như hạt ngọc .  c- Sư tử oai vệ như một vị chúa tể rừng xanh .  d- Những cánh buồm nâu trên biển được nắng chiếu vào hồng rực lên như đàn bướm múa lượn giữa trời xanh .  - hs làm, điền bảng phụ  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV nhận xét tiết học, dặn hs hoàn thành bài. | - hs lên bảng gạch  Dưới lớp làm vở ôn  - hs làm vở.  Điền vần **iu** hay **iêu**  Ch**iều** về nhè nhẹ  Cái nắng đến đậu  Đứng trên lưng trâu  Nhuộm đỏ cánh d**iều**  Bé thả cánh d**iều**  Gió nâng cao mãi  Lên cao , cao nhé !   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Sự vật | Đặc điểm | Từ so sánh | Sự vật | | a- Hoa cọ | Vàng | Như | Hoa cau | | b- Bụng con ong | Tròn , thon , óng ánh xanh | Như | Hạt ngọc | | c- Sư tử | Oai vệ | Như | Chúa tể rừng xanh | | d- Cánh buồm nâu | Hồng rực lên | Như | Đàn bướm múa lượn |   D**ìu** cả buổi chiều |

**Buổi sáng *Thứ sáu ngày 14 tháng 12 năm 2018***

**Tiết 1 TẬP LÀM VĂN**

**Giới thiệu tổ em**

**I.Mục tiêu tiết dạy:**

- Nghe và kể lại được câu chuyện Giấu cày (BT1).

**-** Viết được đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu) giới thiệu về tổ của mình (BT2).

- Giáo dục học sinh yêu quý bạn bè.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng lớp viết gợi ý là điểm tựa để nhớ truyện.

Bảng phụ viết 3 câu hỏi gợi ý giúp hs làm BT2.

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi hs kể truyện vui Tôi cũng như bác và 1 hs giới thiệu về tổ em về hoạt động trong tháng vừa qua.  - Nhận xét, tuyên dương.  2**. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  **Hướng dẫn làm bài tập**  **Bài tập 2**- GV nêu nhiệm vụ, nhắc hs chú ý dựa vào bài làm miệng tuần trước để viết một đoạn văn giới thiệu về tổ em.  - Yêu cầu cả lớp làm bài vào vở.  - Gọi hs đọc bài viết của mình trước lớp.  - Nhận xét, góp ý, bổ sung.  **3.Củng cố , dặn dò**  - Gọi một vài hs đọc lại bài của mình trước lớp.  - Nhận xét tiết học.  - Dặn hs về nhà viết lại bài cho sạch đẹp và chuẩn bị cho bài sau. | - 1 hs kể trước lớp, 1 hs khác giới thiệu về tổ mình, cả lớp theo dõi nhẫn xét, bổ sung.  - Nghe rút kinh nghiệm  - Lắng nghe  - Lắng nghe và thực hiện theo hướng dẫn.  - Cả lớp viết bài vào vở.  - 2 hs đọc bài của mình trước lớp.  - Nhận xét, bổ sung bài cho bạn.  - 2 hs đọc lại bài hoàn chỉnh trước lớp.  - Lắng nghe, về nhà thực hiện |

**--------------------------------------------------------------**

**Tiết 2 ĐẠO ĐỨC**

**Quan tâm, giúp đỡ hàng xóm, láng giềng.**

**I.Mục tiêu tiết dạy:**

- Nêu được một số việc làm thể hiện quan tâm, giúp đỡ hàng xóm, láng giềng.

- Biết quan tâm, giúp đỡ hàng xóm láng giềng bằng những việc làm phù hợp với khả năng.

\* Các KNS được giáo dục.

- Kĩ năng lắng nghe ý kiến của hàng xóm, thể hiện sự cảm thông với hàng xóm.

- Kĩ năng đảm nhận trách nhiệm quan tâm, giúp đỡ hàng xóm trong những việc vừa sức

- Giáo dục học sinh yêu quý láng giềng xung quanh.

**II. Chuẩn bị:**

- Thẻ đúng sai.

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - Em thường giúp đỡ hàng xóm những việc gì?  - Khi làm những việc đó em cảm thấy như thế nào?  - GV nhận xét đánh giá  2**. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  **Hoạt động 1: Đánh giá hành vi**  - Yêu cầu hs làm bài tập 4.  - HS thảo luận nhóm 2.  - GV nêu từng hành vi, HS dùng thẻ để đánh giá đúng , sai.  \*GV kết luận: Các việc a ,d ,e , g là những việc làm tốt, thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ hàng xóm; các việc b ,c ,đ là những việc không nên làm*.*  - HS liên hệ theo các việc làm trên.  **Hoạt động 2:Xử lí tình huống và đóng vai**  - HS làm bài tập 5.  \* Các nhóm thảo luận , xử lí tình huống và chuẩn bị đóng vai.  - Các nhóm lên đóng vai.  - Thảo luận cả lớp về cách ứng xử trong từng tình huống.  \* GV kết luận:  Tình huống 1. Em nên đi gọi người nhà giúp bác Hải.  Tình huống 2. Em nên trông hộ nhà bác Hải.  Tình huống 3. Em nên nhắc các bạn giữ yên lặng để khỏi ảnh hưởng đến người ốm.  Tình huống 4. Em nên cầm giúp thư , khi bác Hải về sẽ đưa lại.  \* Kết luận chung:  Người xưa đã nói chớ quên,  Láng giềng tắt lửa tối đèn có nhau.  Giữ gìn tình nghĩa tương giao,  Sắn sàng giúp đỡ khác nào người thân.  **3.Củng cố , dặn dò**  - Gọi hs đọc phần bài học.  - Nhận xét tiết học.  - Dặn hs về nhà thực hiện nội dung bài học với hàng xóm láng giềng | - HS trả lời câu hỏi, lớp theo dõi nhận xét  - Lắng nghe  -2 hs ngồi cùng bàn thảo luận làm bài tập 4.  -Cả lớp dùng thẻ để đánh giá.  \*Các việc nên làm là: a , d , e , g.  \*Các việc không nên làm là : b ,c ,đ.  -Lắng nghe.  - Các em tự liên hệ  - Các nhóm thảo luận làm bài tập 5.  - Các nhóm đóng vai trước lớp.  - Mỗi tình huống xong các tổ khác thảo luận về cách ứng xử.  - Lắng nghe  - 1 em nêu lại kết luận  - 1 hs đọc lại trước lớp, cả lớp đọc thầm.  - Lắng nghe, về nhà thực hiện. |

**--------------------------------------------------------**

**Tiết 3 TOÁN**

**Luyện tập**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết làm tính nhân ,tính chia (bước đầu làm quen với cách viết gọn) và giải bài toán có hai phép tính .

- Học sinh áp dụng được kiến thức vào làm các bài tập liên quan.

- GDHS yêu thích học toán

**II.Chuẩn bị:**

* Bảng phụ, VBT
* Nháp.

**III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ :**  - Gọi 2 HS lên bảng làm BT.  - Giáo viên nhận xét.  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động***  **\*Hoạt động 1: *Luyện tập:***  **Bài 1**:  - Gọi học sinh nêu bài tập 1  - Yêu cầu 3 em lên bảng tự đặt tính và tính kết quả.  - Yêu cầu lớp theo dõi đổi chéo vở và tự chữa bài.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 2** : Làm cá nhân  - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài .  - Yêu cầu cả lớp cùng làm mẫu một bài .  - Yêu cầu HS tự làm bài.  - Gọi 2 em lên bảng chữa bài.  - Nhận xét bài làm của học sinh.  **Bài 3** làm vào vở  - Gọi đọc bài trong sách giáo khoa .  - Yêu cầu học sinh cả lớp đọc thầm.  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào vở.  - Gọi 1 học sinh lên bảng giải .  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 4: Làm vở**  - Gọi 1 học sinh đọc bài 4 .  - Yêu cầu cả lớp đọc thầm.  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào vở.  - Gọi 1 học sinh lên bảng giải .  - Chấm vở 1 số em, nhận xét chữa bài.    **3.Củng cố - dặn dò:**  - Nhận xét đánh giá tiết học.  - Dặn về nhà xem lại các bài tập đã làm .  - Xem trước bài LTC | - Hai HS lên bảng làm bài 2 và 4 tiết trước.  - Lớp theo dõi nhận xét  .  - Lớp theo dõi giới thiệu bài.  - Đặt tính rồi tính  - Cả lớp thực hiện làm vào vở .  - 3 học sinh thực hiện trên bảng.  - Em khác nhận xét bài bạn.  - Đổi chéo vở để KT bài nhau.  - . Đặt tính rồi tính  - Cả lớp thực hiện vào vở.  - 2 học sinh lên bảng thực hiện .  396 3 630 7  09 132 00 90  06 0  0  - Một học sinh đọc đề bài .  - Nêu dự kiện và yêu cầu đề bài .  - Cả lớp làm vào vở .  - Một em giải bài trên bảng, lớp nhận xét bổ sung.  ***Giải :***  Quãng đường BC dài là :  172 x 4 = 688 (m)  Quãng đường AC dài :  172 + 688 = 860 (m)  ***Đ/ S: 860 m***  - Học sinh đổi chéo vở để kiểm tra bài nhau .  - Một em đọc đề bài 4. lớp đọc thầm  - Cả lớp làm vào vào vở.  - Một học sinh lên bảng giải bài, lớp bổ sung:  ***Giải :***  Số chiếc áo len đã dệt:  450 : 5 = 90 ( chiếc áo )  Số chiếc áo len còn phải dệt :  450 – 90 = 360 ( chiếc áo ) . ***Đ /S :360 chiếc áo*** |

**-------------------------------------------------------**

**Tiết 4 SINH HOẠT**

**Tuần 15**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

GVCN giúp HS và tập thể lớp:

-Thấy được các ưu điểm tồn tại của các hoạt động trong tuần .

- Biết thảo luận tìm ra biện pháp, phương hướng khắc phục những hạn chế, khó khăn và tồn tại nhằm xây dựng tập thể đoàn kết, tự quản.

- Giáo dục học sinh tính tự giác.

**II. Chuẩn bị:**

- CTHĐTQ và các ban tổng hợp sơ kết tuần.

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu**

**§¸nh gi¸ c¸c ho¹t ®éng tuÇn qua:**

- Lớp trưởng lên nêu mục tiêu buổi sinh hoạt.

Nêu ưu điểm :

- Trong tuần các bạn đi học đều, đúng giờ. Vệ sinh lớp học tương đối sạch sẽ.

Làm bài tập về nhà đầy đủ như bạn :…………………………………………………

-Hăng hái phát biểu như bạn : ………………………………………………………..

Nêu tồn tại :

- Còn có bạn lười trực nhật lớp : ……………………..

- Không làm bài, ôn bài : ………………………………

Trong lớp chưa chú ý nghe giảng : ………………………..

**2) Kế hoạch tuần tới:**

- Duy trì tốt nề nếp qui định của trường, lớp.

- Thực hiện tốt công tác vệ sinh.

Tuyên dương..............................................................................................................

Phê bình.....................................................................................................................

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **BGH duyệt** | **Tổ CM duyệt ngày / / 2018**   |  | | --- | |  | |  | |  | |  | |